

Số: 3173 /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 16 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ (cấp tỉnh) giữa các cơ quan hành chính nhà nước lĩnh vực Chính quyền địa phương, Công tác thanh niên, Tổ chức biên chế, Công chức viên chức và Lưu trữ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 254/KH-UBND ngày 16/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và năm 2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 730/TTr-SNV ngày 06/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Phương án cắt giảm, đơn giản hóa 16 thủ tục hành chính nội bộ (cấp tỉnh) giữa các cơ quan hành chính nhà nước lĩnh vực Chính quyền địa phương, Công tác thanh niên, Tổ chức biên chế, Công chức viên chức và Lưu trữ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ.

Điều 2. Giao Sở Nội vụ tham mưu triển khai thực hiện Phương án đơn giản hóa được quy định tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm soát TTHC (BTP);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT TTr UBND tỉnh;
- Phó CVP UBND tỉnh (Đ/c Thiện);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm PV HCC tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (V).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Thanh An

PHƯƠNG ÁN

**Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ (cấp tỉnh)
giữa các cơ quan hành chính nhà nước lĩnh vực Chính quyền địa phương,
Công tác thanh niên, Tổ chức biên chế, Công chức viên chức và Lưu trữ
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ**

I. Lĩnh vực Chính quyền địa phương

1. Thủ tục phân loại đơn vị hành chính cấp xã

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

Cắt giảm thời gian thực hiện TTHC nội bộ: Từ 60 ngày làm việc xuống còn 50 ngày làm việc.

b) Kiến nghị thực thi: Thực hiện ngay.

c) Lợi ích phương án cắt giảm, đơn giản hóa

- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ trước khi đơn giản hóa: 60 ngày làm việc;
- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ sau khi đơn giản hóa: 50 ngày làm việc;
- Thời gian tiết kiệm được: 10 ngày làm việc;
- Tỷ lệ cắt giảm thời gian: 16,7%.

II. Lĩnh vực Công tác thanh niên

1. Thủ tục thành lập tổ chức thanh niên xung phong ở cấp tỉnh

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

Cắt giảm thời gian thực hiện TTHC nội bộ: từ 15 ngày làm việc xuống 13 ngày làm việc

b) Kiến nghị thực thi: Thực hiện ngay.

c) Lợi ích phương án cắt giảm, đơn giản hóa

- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ trước khi đơn giản hóa: 15 ngày làm việc;
- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ sau khi đơn giản hóa: 13 ngày làm việc;
- Thời gian tiết kiệm được: 02 ngày làm việc;
- Tỷ lệ cắt giảm thời gian: 13,33%.

2. Thủ tục giải thể tổ chức thanh niên xung phong ở cấp tỉnh

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

Cắt giảm thời gian thực hiện TTHC nội bộ: từ 15 ngày làm việc xuống 13 ngày làm việc.

b) Kiến nghị thực thi: Thực hiện ngay.

c) Lợi ích phương án cắt giảm, đơn giản hóa

- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ trước khi đơn giản hóa: 15 ngày làm việc;

- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ sau khi đơn giản hóa: 13 ngày làm việc;
- Thời gian tiết kiệm được: 02 ngày làm việc;
- Tỷ lệ cắt giảm thời gian: 13,33%.

III. Lĩnh vực Tổ chức biên chế

1. Thủ tục thẩm định đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

Cắt giảm thời gian thực hiện TTHC nội bộ: từ 40 ngày làm việc xuống 35 ngày làm việc.

b) Kiến nghị thực thi: Thực hiện ngay.

c) Lợi ích phương án cắt giảm, đơn giản hóa

- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ trước khi đơn giản hóa: 40 ngày làm việc;
- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ sau khi đơn giản hóa: 35 ngày làm việc;
- Thời gian tiết kiệm được: 05 ngày làm việc;
- Tỷ lệ cắt giảm thời gian: 12,5%.

2. Thủ tục thẩm định điều chỉnh vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

Cắt giảm thời gian thực hiện TTHC nội bộ: từ 25 ngày làm việc xuống 23 ngày làm việc.

b) Kiến nghị thực thi: Thực hiện ngay.

c) Lợi ích phương án cắt giảm, đơn giản hóa

- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ trước khi đơn giản hóa: 25 ngày làm việc;
- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ sau khi đơn giản hóa: 23 ngày làm việc;
- Thời gian tiết kiệm được: 02 ngày làm việc;
- Tỷ lệ cắt giảm thời gian: 8%.

3. Thủ tục thẩm định đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

Cắt giảm thời gian thực hiện TTHC nội bộ: từ 40 ngày làm việc xuống 35 ngày làm việc.

b) Kiến nghị thực thi: Thực hiện ngay.

c) Lợi ích phương án cắt giảm, đơn giản hóa

- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ trước khi đơn giản hóa: 40 ngày làm việc;
- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ sau khi đơn giản hóa: 35 ngày làm việc;
- Thời gian tiết kiệm được: 05 ngày làm việc;
- Tỷ lệ cắt giảm thời gian: 12,5%.

4. Thủ tục thẩm định điều chỉnh vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

Cắt giảm thời gian thực hiện TTHC nội bộ: từ 25 ngày làm việc xuống 23 ngày làm việc.

b) Kiến nghị thực thi: Thực hiện ngay.

c) Lợi ích phương án cắt giảm, đơn giản hóa

- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ trước khi đơn giản hóa: 25 ngày làm việc;

- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ sau khi đơn giản hóa: 23 ngày làm việc;

- Thời gian tiết kiệm được: 02 ngày làm việc;

- Tỷ lệ cắt giảm thời gian: 8%.

5. Thủ tục thẩm định thành lập tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

Cắt giảm thời gian thực hiện TTHC nội bộ: từ 10 ngày làm việc xuống 08 ngày làm việc.

b) Kiến nghị thực thi: Thực hiện ngay.

c) Lợi ích phương án cắt giảm, đơn giản hóa

- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ trước khi đơn giản hóa: 10 ngày làm việc;

- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ sau khi đơn giản hóa: 08 ngày làm việc;

- Thời gian tiết kiệm được: 02 ngày làm việc.

- Tỷ lệ cắt giảm thời gian: 20%.

6. Thủ tục thẩm định tổ chức lại tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

- Cắt giảm thời gian thực hiện TTHC nội bộ: Từ 10 ngày làm việc xuống 08 ngày làm việc.

c) Kiến nghị thực thi: Thực hiện ngay.

d) Lợi ích phương án cắt giảm, đơn giản hóa.

- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ trước khi đơn giản hóa: 10 ngày làm việc;

- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ sau khi đơn giản hóa: 08 ngày làm việc;

- Thời gian tiết kiệm được: 02 ngày làm việc;

- Tỷ lệ cắt giảm thời gian: 20%.

7. Thủ tục thẩm định giải thể tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

Cắt giảm thời gian thực hiện TTHC nội bộ: Từ 10 ngày làm việc xuống 08 ngày làm việc.

b) Kiến nghị thực thi: Thực hiện ngay.

c) Lợi ích phương án cắt giảm, đơn giản hóa

- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ trước khi đơn giản hóa: 10 ngày làm việc;
- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ sau khi đơn giản hóa: 08 ngày làm việc;
- Thời gian tiết kiệm được: 02 ngày làm việc;
- Tỷ lệ cắt giảm thời gian: 20%.

8. Thủ tục thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

- Cắt giảm thời gian thực hiện TTHC nội bộ: Từ 10 ngày làm việc xuống 08 ngày làm việc.

b) Kiến nghị thực thi: Áp dụng ngay từ bước tiếp nhận hồ sơ.

c) Lợi ích phương án cắt giảm, đơn giản hóa

- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ trước khi đơn giản hóa: 10 ngày làm việc;
- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ sau khi đơn giản hóa: 08 ngày làm việc;
- Thời gian tiết kiệm được: 02 ngày làm việc;
- Tỷ lệ cắt giảm thời gian: 20%.

9. Thủ tục thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

Cắt giảm thời gian thực hiện TTHC nội bộ: Từ 10 ngày làm việc xuống 08 ngày làm việc.

b) Kiến nghị thực thi: Áp dụng ngay từ bước tiếp nhận hồ sơ.

c) Lợi ích phương án cắt giảm, đơn giản hóa

- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ trước khi đơn giản hóa: 10 ngày làm việc;
- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ sau khi đơn giản hóa: 08 ngày làm việc;
- Thời gian tiết kiệm được: 02 ngày làm việc;
- Tỷ lệ cắt giảm thời gian: 20%.

10. Thủ tục thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

Cắt giảm thời gian thực hiện TTHC nội bộ: Từ 10 ngày làm việc xuống 08 ngày làm việc.

b) Kiến nghị thực thi: Áp dụng ngay từ bước tiếp nhận hồ sơ.

c) Lợi ích phương án cắt giảm, đơn giản hóa

- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ trước khi đơn giản hóa: 10 ngày làm việc;
- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ sau khi đơn giản hóa: 08 ngày làm việc;
- Thời gian tiết kiệm được: 02 ngày làm việc;

- Tỷ lệ cắt giảm thời gian: 20%.

IV. Lĩnh vực Công chức, viên chức

1. Thủ tục tạm đình chỉ công tác đối với công chức

- a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

Cắt giảm thời gian thực hiện TTHC nội bộ: từ 04 ngày giảm xuống còn 3,5 ngày (giảm 0,5 ngày).

- b) Kiến nghị thực thi: Áp dụng ngay từ bước tiếp nhận hồ sơ.

- c) Lợi ích phương án cắt giảm, đơn giản hóa

- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ trước khi đơn giản hóa: 04 ngày làm việc;
- Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ sau khi đơn giản hóa: 3,5 ngày làm việc;
- Thời gian tiết kiệm được: 0,5 ngày làm việc;
- Tỷ lệ cắt giảm thời gian: 12,5%.

2. Thủ tục thôi việc đối với công chức, viên chức

- a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

Cắt giảm thời gian thực hiện TTHC nội bộ:

- Đối với trường hợp người thôi việc là công chức: từ 30 ngày làm việc xuống còn 20 ngày làm việc;
- Đối với trường hợp người thôi việc là viên chức: từ 05 ngày làm việc xuống còn 4,5 ngày làm việc.

- b) Kiến nghị thực thi: Áp dụng ngay từ bước tiếp nhận hồ sơ.

- c) Lợi ích phương án cắt giảm, đơn giản hóa

- Đối với trường hợp người thôi việc là công chức:
 - + Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ trước khi đơn giản hóa: 30 ngày làm việc;
 - + Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ sau khi đơn giản hóa: 20 ngày làm việc;
 - + Thời gian tiết kiệm được: 10 ngày làm việc;
 - + Tỷ lệ cắt giảm thời gian: 33,3%.
- Đối với trường hợp người thôi việc là viên chức:
 - + Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ trước khi đơn giản hóa: 05 ngày làm việc;
 - + Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ sau khi đơn giản hóa: 4,5 ngày làm việc;
 - + Thời gian tiết kiệm được: 0,5 ngày làm việc;
 - + Tỷ lệ cắt giảm thời gian: 10%.

V. Lĩnh vực Lưu trữ

1. Thủ tục Thẩm định tài liệu hết thời hạn lưu trữ, trùng lặp

- a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

- Cắt giảm thời gian thực hiện TTHC nội bộ: từ 30 ngày làm việc xuống 25 ngày làm việc.

- Thành phần hồ sơ đề nghị cắt giảm: cắt giảm thành phần hồ sơ là “Quyết định thành lập Hội đồng xét hủy tài liệu lưu trữ” và “Biên bản họp Hội đồng xét hủy tài liệu lưu trữ”, lý do: trong “Văn bản đề nghị thẩm định tài liệu hết thời hạn lưu trữ, trùng lặp của cơ quan, tổ chức” đã có ký duyệt của Lãnh đạo cơ quan, tổ chức và chịu trách nhiệm đối với nội dung đề nghị Sở Nội vụ thẩm định, do đó “Quyết định thành lập Hội đồng xét hủy tài liệu lưu trữ”, “Biên bản họp Hội đồng xét hủy tài liệu lưu trữ” là không cần thiết.

b) Kiến nghị thực thi:

- Cắt giảm thời gian thực hiện TTHC nội bộ: Thực hiện ngay.

- Thành phần hồ sơ đề nghị cắt giảm: kiến nghị sửa đổi Khoản 1 Điều 13 Thông tư số 06/2025/TT-BNV ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều của Luật Lưu trữ.

c) Lợi ích phương án cắt giảm, đơn giản hóa

- Cắt giảm thời gian thực hiện TTHC nội bộ:

+ Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ trước khi đơn giản hóa: 30 ngày làm việc;

+ Thời gian tuân thủ TTHC nội bộ sau khi đơn giản hóa: 25 ngày làm việc;

+ Thời gian tiết kiệm được: 05 ngày làm việc;

+ Tỷ lệ cắt giảm thời gian: 16,7%.

- Thành phần hồ sơ đề nghị cắt giảm: đơn giản hoá các thành phần hồ sơ không cần thiết khi cơ quan, tổ chức nộp hồ sơ đề nghị thẩm định tài liệu hết thời hạn lưu trữ, trùng lặp. /.

